TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:05/2023/QĐST-KDTM	*M ngày 04 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S.

Trụ sở: số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn G – Giám đốc nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: bà Nguyễn Thị L –Trưởng phòng kiểm soát rủi ro.

Địa chỉ: số 6 Đinh Bộ Lĩnh, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 10C /2013/GUQ-CNTG ngày 18/01/2023

* *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Nh

Người đại diện hợp pháp ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc.

Địa chỉ: số 159 khu phố 5, phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Huỳnh S sinh năm, 1990

Địa chỉ: số 14, Nguyễn Bỉnh Khiêm,phường 1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền ngày 15/3/2023

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Đỗ Hoàng L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: số 159 khu phố 5, phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

- Bà Phạm Thị G, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp 4, xã Bình Thắng, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L, bà G: anh Nguyễn Huỳnh S ,sinh năm 1990

Địa chỉ: số 14, Nguyễn Bỉnh Khiêm,phường 1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Hợp đồng ủy quyền được công chứng ngày 15/3/2023

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Tính đến ngày 24/4/2023 công ty TNHH N còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 7.712.138.615đ (Bảy tỷ bảy trăm mười hai triệu một trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm mười lăm đồng). Trong đó tiền vốn gốc là 7.400.000.000đ (Bảy tỷ bốn trăm triệu đồng), và tiền lãi phát sinh đến hết ngày 24/4/2023 là 312.138.615đ (Ba trăm mười hai triệu một trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm mười lăm đồng).

2.2. Công ty TNHH N cùng với ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng TMCP S số tiền 7.712.138.615đ (Bảy tỷ bảy trăm mười hai triệu một trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm mười lăm đồng), và tiền lãi phát sinh sau ngày 24/4/2023 cho đến khi trả hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 201900879539 ký ngày 10/6/2021. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Thời gian trả hết số nợ gốc và lãi nêu trên là ngày 04/05/2023.

2.4. Trong trường hợp Công ty TNHH N cùng với ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp hợp đồng thế chấp số LD 1828500072; hợp đồng số LD 1828500072.1 ký cùng ngày 19/10/2018 và Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 201900879539; số 201900879539.1 ký cùng ngày 10/6/2021 để thu hồi nợ.

2.5. Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH N cùng với ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP S đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì Ngân hàng TMCP S phải trả lại cho Công ty TNHH N, ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G.

2.6. Trường hợp Công ty TNHH Nhật H cùng với ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G trả hết nợ trên thì Ngân hàng TMCP S phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp cho ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G

2.7. Về án phí KDTM sơ thẩm: được giảm 50% là 57.856.000đ (Năm mươi bảy triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn đồng)

- Công ty TNHH Nhật H tự nguyện chịu số tiền 57.856.000đ(Năm mươi bảy triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.733.000đ (Năm mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi ba ngàn đồng) theo theo biên lai thu tiền số 0023414 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND TP Mỹ Tho.*
- *Đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh